

**BẢNG TỔNG HỢP**

**Tiếp thu ý kiến, giải trình ý kiến góp ý về định mức kinh tế kỹ thuật của ngành**

(Đính kèm Báo cáo số /BC-SLĐTBXH ngày tháng năm 2023)

| stt | Đơn vị góp ý | Công văn                          | Nội dung góp ý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Nội dung tiếp thu, giải trình            |
|-----|--------------|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|
| 1   | Sở Tư pháp   | 1854/STP-XDPBPL<br>ngày 31/5/2023 | <b>1. Đối với dự thảo Quyết định:</b><br>a)Nội dung căn cứ ban hành bổ sung: Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020.<br>b) Tại Điều 1:<br>-Bỏ bớt cụm từ "Định mức kinh tế kỹ thuật"<br>- Thay thế cụm từ "Lĩnh vực" thành "dịch vụ"<br>Bổ sung cụm từ "chăm sóc" ngay trước cụm từ "Người có công"<br>- Tại Khoản 4: Điều chỉnh thành "Định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ trợ giúp xã hội và bảo vệ chăm sóc trẻ em"<br>c) Tại nơi nhận:<br>- Bổ sung thêm "Sở Tư pháp"; thay Trung tâm Công báo tỉnh thành "Cổng thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai"<br>- Lưu: rà soát trình bày chính xác ký hiệu viết tắt của các phòng chuyên môn thuộc UBND tỉnh. | Tiếp thu, bổ sung, chỉnh sửa vào dự thảo |

| stt | Đơn vị góp ý   | Công văn                   | Nội dung góp ý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|-----|----------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
|     |                |                            | <b>2. Đối với các phụ lục:</b><br>a) Về nội dung: Đề nghị cơ quan soạn thảo tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, thống nhất của các định mức.<br>B) Về thể thức, kỹ thuật trình bày:<br>- Đề nghị trình bày in thường đối với các cụm từ "PHỤ LỤC" và đảm bảo số thứ tự các phụ lục được trình bày bằng chữ số La mã.<br>- Đối với tên phụ lục: Thống nhất trình bày "ĐỊNH MỤC KINH TẾ KỸ THUẬT DỊCH VỤ..." thành "DỊCH VỤ....."<br>- Về thứ tự bố cục trình bày: Đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày nội dung phụ lục theo bố cục thống nhất, đảm bảo tại Điều 62 Nghị định 34/2016/NĐ-CP<br>- Về đánh số trang phụ lục: Bổ sung đánh số trang. | Tiếp thu, bổ sung vào dự thảo |
|     |                |                            | <b>3. Về trình tự thủ tục:</b> Sau khi lấy ý kiến các ngành, tổ chức có liên quan và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử để lấy ý kiến rộng rãi của người dân, đề nghị cơ quan soạn thảo tổng hợp hoàn chỉnh dự thảo, bổ sung đầy đủ hồ sơ gồm:<br>- Công văn đề nghị thẩm định;<br>- Dự thảo Tờ trình, Quyết định;<br>- Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về dự thảo Quyết định;<br>- Bản sao các văn bản góp ý trên cổng Thông tin điện tử tỉnh của Văn phòng UBND tỉnh,<br>- Các văn bản khác có liên quan gửi Sở Tư pháp để thẩm định.                                                                                      | Tiếp thu ý kiến               |
| 2   | Sở Công thương | 3695/SCT-KH ngày 30/5/2023 | Có ý kiến: Không thuộc chức năng nhiệm vụ của Sở Công thương, nên Sở Công thương không có cơ sở góp ý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Tiếp thu ý kiến               |

| stt | Đơn vị góp ý          | Công văn                       | Nội dung góp ý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Nội dung tiếp thu, giải trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|-----|-----------------------|--------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3   | Sở Kế hoạch và Đầu tư | 2328/SKHĐT-QLN ngày 26/5/2023  | 1. Về chủ trương: Sở Kế hoạch và Đầu tư thống nhất.<br>2. Về nội dung định mức: Đề nghị cơ quan soạn thảo căn cứ ý kiến góp ý của UBND các huyện, TP, các cơ quan chuyên môn có liên quan, căn cứ quy định chuyên ngành để hoàn chỉnh nội dung dự thảo Quyết định.                                                                                                                                                                                                          | Tiếp thu ý kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| 4   | Sở Tài chính          | 1340/STC-TCHCSN ngày 12/6/2023 | 1.Đối với những nội dung liên quan đến định mức đã được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật.<br>2. Đối với những nội dung quy định tại văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị đơn vị soạn thảo xây dựng, có thể rà soát, đối chiếu với các nhiệm vụ thực tế đã thực hiện để đảm bảo tiết kiệm chi phí, hiệu quả công việc.<br>-Đồng thời đề nghị đơn vị soạn thảo rà soát lại tên gọi định mức tại Quyết định và phụ lục. | Tiếp thu ý kiến, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|     |                       |                                | 3. Nêu các căn cứ pháp lý làm cơ sở tính toán định mức                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Tiếp thu ý kiến, bổ sung, giải trình:<br>1.Phương pháp xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật:<br>Tham khảo Thông tư số 07/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/10/2020 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về quy định việc xây dựng, thẩm định và ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về đào tạo áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.<br>Phương pháp sử dụng: Phương pháp tiêu chuẩn: Căn cứ các tiêu chuẩn, quy định đã ban hành để xác định định mức tiêu hao đối với từng nội dung chi tiết, trên cơ sở đó tính toán xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật. |

| stt | Đơn vị góp ý | Công văn | Nội dung góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|-----|--------------|----------|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |              |          |                | <p>2.Căn cứ làm cơ sở tính toán định mức:</p> <p>2.1.Căn cứ chung:</p> <p>-Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ v/v Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;</p> <p>-Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc triển khai Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực lao động – thương binh và xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;</p> <p>-Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai ngày 15/4/2022 về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực lao động – thương binh và xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;</p> <p>-Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.</p> |
|     |              |          |                | <p>2.2.Căn cứ riêng đối với từng dịch vụ:</p> <p>a.Dịch vụ trợ giúp xã hội và bảo vệ, chăm sóc trẻ em:</p> <p>-Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;</p> <p>-Thông tư số 02/2018/TT-BLĐTBXH ngày 27/4/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội;</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

| stt | Đơn vị góp ý | Công văn | Nội dung góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|-----|--------------|----------|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |              |          |                | <p>b.Dịch vụ tư vấn điều trị, cai nghiện ma túy, cai nghiện phục hồi; đào tạo nghề, tạo việc làm cho người nghiện ma túy trong cơ sở cai nghiện ma túy công lập</p> <p>-Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;</p> <p>-Thông tư số 29/2022/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc thành lập, giải thể; tổ chức hoạt động, khung danh mục vị trí việc làm và định mức số người làm việc; nội quy, quy chế; mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức chuyên ngành quản trị học viên; trang phục của viên chức, người lao động tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập;</p> <p>-Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.</p> |

| stt | Đơn vị góp ý | Công văn | Nội dung góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|-----|--------------|----------|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |              |          |                | <p>c.Dịch vụ hỗ trợ khẩn cấp, hỗ trợ phục hồi và hoà nhập cộng đồng cho nạn nhân mua bán, nạn nhân bị xâm hại tình dục, nạn nhân bị cưỡng bức lao động</p> <p>-Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;</p> <p>-Thông tư số 84/2019/TT-BTC ngày 27/11/2019 của Bộ Tài chính quy định nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân; chế độ hỗ trợ nạn nhân quy định tại Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người;</p> <p>-Nghị quyết số 34/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 về việc quy định mức chi hỗ trợ nạn nhân và công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”.</p> <p>-Tham khảo dự thảo Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ hỗ trợ khẩn cấp, hỗ trợ phục hồi và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho nạn nhân bị mua bán trở về.</p> <p>-Góp ý dự thảo Thông tư định định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ hỗ trợ khẩn cấp, hỗ trợ phục hồi và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho nạn nhân bị mua bán trở về của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai.</p> |

| stt | Đơn vị góp ý                | Công văn                       | Nội dung góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-----|-----------------------------|--------------------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                             |                                |                | <p>d.Dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm tại cộng đồng</p> <p>-Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;</p> <p>e.Dịch vụ việc làm</p> <p>-Luật Việc làm số 38/2013/QH13;</p> <p>-Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về trung tâm dịch vụ Việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm;</p> <p>-Tham khảo Quyết định số 1051/QĐ-LĐTBXH ngày 10/8/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội v/v Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà Nước trong lĩnh vực việc làm.</p> <p>f.Dịch vụ trồng và quản lý chăm sóc cây xanh, hoa cảnh nghĩa trang</p> <p>-Đề án số 03/ĐA-LĐTBXH ngày 10/4/2020 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về vị trí việc làm của Ban quản lý nghĩa trang trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;</p> <p>-Tham khảo Quyết định số 593/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 của Bộ Xây dựng về công bố định mức dự toán duy trì cây xanh đô thị.</p> |
| 5   | Sở Ngoại vụ                 | 1340/SNgV-VP ngày 25/5/2023    | Thống nhất     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 6   | Sở Nội vụ                   | 1340/SNV-VP ngày 31/5/2023     | Thống nhất     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 7   | Sở Tài nguyên và Môi trường | 4440/STNMT-KHTC ngày 09/6/2023 | Thống nhất     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 8   | Sở Y tế                     | 2708/SYT-NV ngày 01/6/2023     | Thống nhất     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 9   | Thanh tra tỉnh              | 1078/TTr-NV4 ngày 07/6/2023    | Thống nhất     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |

| stt | Đơn vị góp ý                                                           | Công văn                           | Nội dung góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|-----|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----------------|-------------------------------|
| 10  | Ban Dân tộc                                                            | 291/BDT-NVDT<br>ngày 09/6/2023     | Thông nhất     |                               |
| 11  | Ban quản lý các khu công nghiệp                                        | 2238/KCNĐN-LĐ<br>ngày 06/6/2023    | Thông nhất     |                               |
| 12  | Ban Quản lý dự án bồi thường giải phóng mặt bằng và hỗ trợ tái định cư | 162/BQLDABT-TCKH<br>ngày 02/6/2023 | Thông nhất     |                               |
| 13  | UBND huyện Tân Phú                                                     | 1622/UND-VX<br>ngày 06/6/2023      | Thông nhất     |                               |
| 14  | UBND huyện Thống Nhất                                                  | 4390/UND-LĐTBXH<br>ngày 13/6/2023  | Thông nhất     |                               |
| 15  | UBND huyện Nhơn Trạch                                                  | 4142/UND-VX<br>ngày 01/6/2023      | Thông nhất     |                               |
| 16  | Phòng LĐTBXH huyện Xuân Lộc                                            | 192/LĐTBXH<br>ngày 15/6/2023       | Thông nhất     |                               |
| 17  | UBND huyện Định Quán                                                   | 2681/UBND-VX<br>ngày 14/8/2023     | Thông nhất     |                               |
| II  | <b>Các đơn vị chưa gửi văn bản góp ý xem như thống nhất</b>            |                                    |                |                               |
| 1   | Sở Nông nghiệp PTNT                                                    |                                    |                |                               |

| stt | Đơn vị góp ý                 | Công văn | Nội dung góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|-----|------------------------------|----------|----------------|-------------------------------|
| 2   | Sở Xây dựng                  |          |                |                               |
| 3   | Sở Giao thông vận tải        |          |                |                               |
| 4   | Sở Thông tin và Truyền thông |          |                |                               |
| 5   | Sở Khoa học CN               |          |                |                               |
| 6   | Sở Văn hóa TTDL              |          |                |                               |
| 7   | UBND huyện Định Quán         |          |                |                               |
| 8   | UBND huyện Trảng Bom         |          |                |                               |
| 9   | UBND huyện Cẩm Mỹ            |          |                |                               |
| 10  | UBND huyện Vĩnh Cửu          |          |                |                               |
| 11  | UBND huyện Long Thành        |          |                |                               |
| 12  | UBND TP Biên Hòa             |          |                |                               |
| 13  | UBND TP Long Khánh           |          |                |                               |